

Số: /BC-SKHCN

Quảng Ngãi, ngày 15 tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO

Công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023

Căn cứ Quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 30/01/2023 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Thực hiện Công văn số 6219/UBND-KSTTHC ngày 12/12/2020 của Văn UBND tỉnh Quảng Ngãi về triển khai thực hiện Nghị định số 09/2020/NĐ-CP và Thông tư số 01/2020/TT-VPCP, Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo công tác kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC), triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023 như sau:

I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ KIỂM SOÁT TTHC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

1. Công bố, công khai TTHC, danh mục TTHC

- Xây dựng và ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát TTHC năm 2023 (Kế hoạch số 294/KH-SKHCN ngày 03/3/2022).

- Tổng số Quyết định công bố TTHC/danh mục TTHC đã được ban hành trong kỳ báo cáo: 0 Quyết định.

- Tổng số văn bản QPPL có quy định TTHC được công bố: 0 Quyết định.

- Tổng số TTHC/danh mục TTHC được công bố: 0 TTHC; trong đó số TTHC được công khai: 0 TTHC.

- Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền quản lý, theo dõi của Sở Khoa học và Công nghệ tính đến thời điểm báo cáo: 49 TTHC; trong đó số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở: 49 TTHC.

- Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở: 49 TTHC; trong đó: số TTHC do Trung ương quy định: 49 TTHC; số TTHC do địa phương quy định: 0 TTHC.

- Sở Khoa học và Công nghệ đã niêm yết công khai Bộ TTHC, trình tự và thời gian giải quyết các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tại Sở, đơn vị thuộc Sở và đăng tải toàn bộ nội dung 49 TTHC lên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh, Trang Thông tin điện tử thành phần của Sở.

2. Rà soát, đơn giản hóa TTHC

Xây dựng và ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2023 (Kế hoạch số 268/KH-SKHCCN ngày 28/02/2023) và đang triển khai thực hiện theo kế hoạch.

3. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định, TTHC

Từ ngày 15/12/2022 đến ngày 14/6/2023, Sở Khoa học và Công nghệ không có tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định, TTHC của tổ chức, cá nhân đối với các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở.

(có biểu II.05a/VPCP/KSTT kèm theo)

4. Tình hình, kết quả giải quyết TTHC

Tình hình, kết quả giải quyết TTHC của Sở Khoa học và Công nghệ từ ngày 15/12/2022 đến ngày 14/6/2023, cụ thể như sau:

- Số mới tiếp nhận trong kỳ: 53 TTHC (trực tuyến: 52 TTHC; trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: 1 TTHC; số từ kỳ trước chuyển qua: 10 TTHC).

- Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 59 TTHC; trong đó, giải quyết trước hạn: 59 TTHC, giải quyết đúng hạn: 0 TTHC, trễ hạn: 0 TTHC.

- Số lượng hồ sơ đang giải quyết: 4 TTHC; trong đó, trong hạn: 4 TTHC, quá hạn: 0 TTHC

(Cụ thể theo Biểu số II.06a/VPCP/KSTT kèm theo)

5. Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC

Sở đã bố trí trang thiết bị, cơ sở vật chất cần thiết và nhân lực để phục vụ cho việc tiếp nhận và giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa. Hoạt động tiếp nhận và trả kết quả TTHC theo cơ chế một cửa được Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện ổn định và đạt hiệu quả.

6. Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử

Thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đối với 20/49 TTHC được tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính tỉnh.

7. Truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC

- Xây dựng và ban hành Kế hoạch Kế hoạch truyền thông hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023 (Kế hoạch số 373/KH-SKHCCN ngày 15/3/2023) và đang triển khai theo kế hoạch.

- Đã đăng tải toàn bộ các văn bản liên quan đến hoạt động kiểm soát TTHC lên Trang thông tin điện tử thành phần của Sở để tuyên truyền cho tổ chức, cá nhân biết và để phổ biến quán triệt cho các phòng, đơn vị và công chức, viên chức biết, triển khai thực hiện.

8. Kiểm tra thực hiện kiểm soát TTHC

Xây dựng Kế hoạch kiểm tra thực hiện kiểm soát TTHC lồng ghép trong Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ cải CCHC; chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính và việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước năm 2023.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2023

1. Triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2023; Kế hoạch truyền thông hoạt động kiểm soát TTHC năm 2023; Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2023.

2. Thực hiện tuyên truyền về việc tiếp nhận và giải quyết TTHC trực tuyến; tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích trên Trang Thông tin điện tử thành phần của Sở và Bản tin Khoa học công nghệ để tuyên truyền cho tổ chức, cá nhân biết và thực hiện có hiệu quả.

3. Đẩy mạnh việc tiếp nhận và giải quyết TTHC qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 để phục vụ tốt hơn cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp trong việc thực hiện TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ.

Trên đây là báo cáo công tác kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử 6 tháng đầu năm nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023 của Sở Khoa học và Công nghệ./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh;
- GD, các PGD Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở
- Lưu: VT, HCTH.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Công Hòa

Biểu số II.06a/VPCP/KSTT

**TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH QUẢNG NGÃI**

Kỳ báo cáo: 6 tháng đầu năm 2023

(Từ ngày 15/12/2022 đến ngày 14/6/2023)

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-SKHCN ngày 15/6/2023 của Sở KH&CN)

- Đơn vị báo cáo:

Sở Khoa học và Công nghệ

- Đơn vị nhận báo cáo:

Văn phòng UBND tỉnh

Đơn vị tính: Số hồ sơ TTHC.

ST T	Lĩnh vực giải quyết	Số lượng hồ sơ tiếp nhận				Số lượng hồ sơ đã giải quyết				Số lượng hồ sơ đang giải quyết		
		Tổng số	Trong kỳ		Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn
			Trực tuyến	Trực tiếp, dịch vụ bưu chính								
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+(6)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+(10)	(8)	(9)	(10)	(11)=(12)+(13)	(12)	(13)
1	Lĩnh vực công nghệ	5	4	0	1	5	5	0	0	0	0	0
2	Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ	23	13	1	9	22	22	0	0	1	1	0
3	Lĩnh vực an toàn bức xạ hạt nhân	15	15	0	0	13	13	0	0	2	2	0
4	Lĩnh vực sở hữu trí tuệ											
5	Lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng	20	20	0	0	19	19	0	0	1	1	0
6	Lĩnh vực quản lý công sản											
TỔNG CỘNG		63	52	1	10	59	59	0	0	4	4	0